

Số: 4044 /GP-SCT

Hưng Yên, ngày 04 tháng 9 năm 2026

GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU
Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 và nhóm 2

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1637/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện các thủ tục hành chính, nhiệm vụ trong lĩnh vực hóa chất và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; bị hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất, công nghiệp địa phương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên;

Xét đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 và 2 tại văn bản số 10082026-KTC/BCT ngày 10/8/2026 của Công ty TNHH Astemo Hưng Yên.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý công nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Astemo Hưng Yên; Trụ sở chính: Lô A5-6, KCN Thăng Long II, xã Nguyễn Văn Linh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam; Số điện thoại: 02213974863; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0900690187 do Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên cấp đăng ký lần đầu 15/6/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 04/9/2025 được:

1. Nhập khẩu hỗn hợp chất chứa thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 và 2 như phụ lục kèm theo, theo hóa đơn số NN-2602237 ngày 03/7/2026 ký với Công ty Nishi Tokyo Chemix Corporation.

2. Mục đích nhập khẩu: Sử dụng (để tẩy rửa sản phẩm trong công đoạn gia công trực van tiết lưu).

3. Cửa khẩu nhập khẩu: Kho ngoại quan Công ty TNHH vận tải Việt Nhật - Chi nhánh Hải Dương.

Điều 2. Công ty TNHH Astemo Hưng Yên phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị trong 06 tháng kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất);
- Bộ Công An (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLCN.

GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Sở Công thương (M)
Thời gian ký: 04/09/2026 15:02:30



Vũ Thanh Vân

Phụ lục
DANH MỤC HÓA CHẤT

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu số: ...4044.../GP-SCT ngày ..04. ...tháng 9 năm 2026)

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg/lít)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
1	Lacquer Thinner 11-05	Ethylbenzene	100-41-4	0,80%	40,41 lít	0,32328 lít	40,41 lít	Nhập khẩu 0,32328 lít Ethylbenzene (Công thức hoá học C_8H_{10} , hàm lượng 0,8%) trong 40,41 lít hỗn hợp chất chứa thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 có tên thương mại Lacquer Thinner 11-05 theo hóa đơn số NN-2602237 ngày 03 tháng 77 năm 2026 ký với Công ty Nishi Tokyo Chemix Corporation.	Nhật Bản
2		Methanol	67-56-1	20% - 25%		10,1025 lít		Nhập khẩu 10,1025 lít Methanol (Công thức hoá học CH_4O , hàm lượng tối đa 25%) trong 40,41 lít hỗn hợp chất chứa thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 có tên thương mại Lacquer Thinner 11-05 theo hóa đơn số NN-2602237 ngày 03 tháng 77 năm 2026 ký với Công ty Nishi Tokyo Chemix Corporation.	

3		Toluen	108-88-3	19,2%		7,75872 lít		Nhập khẩu 7,75872 lít Toluen (Công thức hoá học C_7H_8 , hàm lượng 19,22%) trong 40,41 lít hỗn hợp chất chứa thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 có tên thương mại Lacquer Thinner 11-05 theo hóa đơn số NN-2602237 ngày 03 tháng 77 năm 2026 ký với Công ty Nishi Tokyo Chemix Corporation.	
4		Acetone	67-64-1	1% - 5%		2,0205 lít		Nhập khẩu 2,0205 lít Acetone (Công thức hoá học C_3H_6O , hàm lượng tối đa 5%) trong 40,41 lít hỗn hợp chất chứa thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 có tên thương mại Lacquer Thinner 11-05 theo hóa đơn số NN-2602237 ngày 03 tháng 77 năm 2026 ký với Công ty Nishi Tokyo Chemix Corporation.	
5		Methyl ethyl ketone	78-93-3	10% - 15%		6,0615 lít		Nhập khẩu 6,0615 lít Methyl ethyl ketone (Công thức hoá học C_4H_8O , hàm lượng tối đa 15%) trong 40,41 lít hỗn hợp chất chứa thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 có tên thương mại Lacquer Thinner 11-05 theo hóa đơn số NN-2602237 ngày 03 tháng 77 năm 2026 ký với Công ty Nishi Tokyo Chemix Corporation.	